

# NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ RÁC THẢI NHỰA TẠI TỈNH QUẢNG NINH

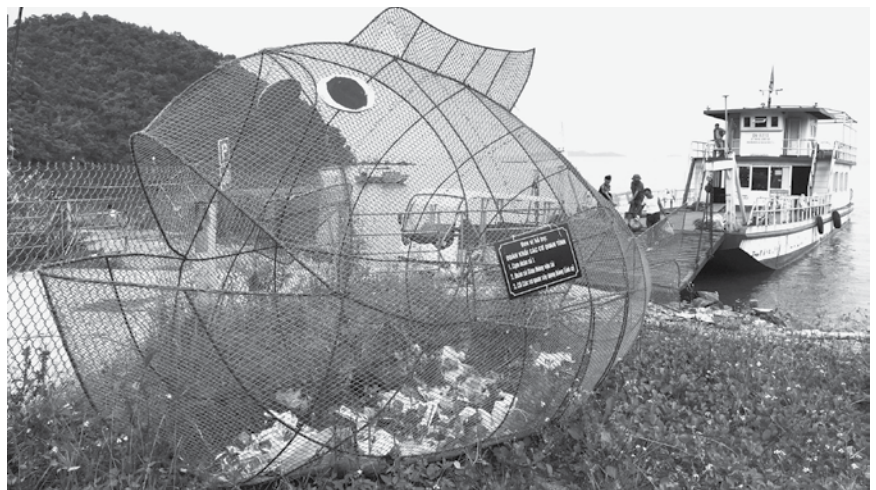
**TS. Lê Mạnh Tuyến**

*UBND thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh*

Với định hướng “Phát triển kinh tế nhanh, bền vững; chuyển dịch và tăng tốc độ phát triển kinh tế theo hướng “công nghiệp xanh”, Quảng Ninh đã nỗ lực và có nhiều kết quả nổi bật trong công tác quản lý bảo vệ môi trường nói chung và chống rác thải nhựa nói riêng. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế trong hoạt động quản lý rác thải nhựa, đòi hỏi Tỉnh phải có các giải pháp hiệu quả, phù hợp.

## Thực trạng về công tác thu gom, tái chế, giảm thiểu rác thải nhựa

Thời gian qua, tỉnh Quảng Ninh đã có nhiều kết quả nổi bật trong công tác quản lý bảo vệ môi trường nói chung và chống rác thải nhựa nói riêng. UBND tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Kế hoạch số 41/KH-UBND, ngày 21/02/2019 về thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và Kế hoạch số 42/KH-UBND, ngày 22/02/2021 về việc thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 20/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Theo đó, Tỉnh đề cao việc nghiên cứu, phát huy sáng kiến trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chính sách về sản xuất, tiêu dùng bền vững, quản lý chất thải nhựa nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu rác thải nhựa vào môi trường tự nhiên; đẩy mạnh thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng,



xử lý, giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm nhựa, bảo vệ tài nguyên môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích phát triển các sản phẩm có thể phân hủy để thay thế túi ni lông và sản phẩm nhựa khó phân hủy. Tỉnh cũng kêu gọi các doanh nghiệp giảm thiểu sản xuất, cung ứng, tiêu thụ, phát sinh chất thải nhựa trong quá trình sản xuất; nghiên cứu sản xuất các loại vật liệu thân thiện với môi trường. Mỗi sở, ban, ngành, đoàn thể,

địa phương phấn đấu không sử dụng các sản phẩm nhựa khó phân hủy, sử dụng một lần trong các hoạt động thường xuyên, các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sự kiện do cơ quan nhà nước trong Tỉnh chủ trì và phối hợp tổ chức. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu nói không với sử dụng các sản phẩm nhựa khó phân hủy, sử dụng một lần trong hoạt động sản xuất và sinh hoạt. Mỗi một cá nhân trong cộng đồng tham gia phân loại các sản phẩm

đã sử dụng làm từ nhựa, bao bì, túi ni lông và vận chuyển đến nơi thu gom theo quy định...

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo về triển khai công tác chống rác thải nhựa, túi ni lông, tại các địa phương trong Tỉnh, đặc biệt là những địa bàn có các khu du lịch, dịch vụ trọng điểm, các hoạt động, phong trào chống rác thải nhựa đã diễn ra sôi nổi. Việc không sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần, thay thế dùng chai nhựa, cốc nhựa bằng chai thủy tinh, cốc thủy tinh tại các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sự kiện và phòng làm việc cũng đã được các đơn vị sở, ban ngành của Tỉnh, các đơn vị xã/phường thực hiện và đang dần làm thay đổi nhận thức, thói quen và hành vi ứng xử với các sản phẩm nhựa và rác thải nhựa của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, thể hiện tính tiên phong gương mẫu thực hiện chống rác thải nhựa trong cộng đồng.

Sở Công Thương tổ chức cho 32 đơn vị, doanh nghiệp sản xuất OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm), kinh doanh nhà hàng, khách sạn, phân phối tiêu dùng và sản xuất bao bì trên địa bàn Tỉnh ký cam kết chung tay hành động chống rác thải nhựa...

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có 6 siêu thị đã và đang chuyển sang sử dụng giấy bìa cát tông/túi ni lông để phân hủy để phát miễn phí/bán cho khách hàng sử dụng; 432 đơn vị (điện, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xí nghiệp...) không sản xuất, không cung ứng các sản phẩm nhựa khó phân hủy; Tại văn phòng, trụ sở làm việc của các cơ quan nhà nước đã sử dụng cốc giấy, bình thủy tinh đựng nước để thay thế cho các sản phẩm bằng nhựa. Đặc biệt, tại TP. Hạ Long,

Ban Quản lý vịnh Hạ Long đã triển khai nhiều phương án nhằm giảm thiểu hoàn toàn rác thải nhựa trên vịnh, bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển du lịch bền vững. UBND TP. Hạ Long đã ban hành văn bản thông báo tới các doanh nghiệp kinh doanh, dịch vụ du lịch về việc dừng các hoạt động tạo ra rác thải nhựa trên Vịnh Hạ Long bắt đầu từ ngày 01/9/2019. Từ đó, tuyên truyền rộng rãi đến các doanh nghiệp, người dân, du khách tham gia vào các hoạt động du lịch, dịch vụ trên Vịnh.

Kết quả tính toán của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh cho thấy lượng phát sinh rác thải nhựa năm 2020 tại các địa phương đã giảm đáng kể so với các năm trước, tuy nhiên có độ chênh lệch khá lớn, cao nhất tại TP. Hạ Long với tổng lượng phát thải là 47,6 tấn/ngày, tương ứng hơn 17,3 nghìn tấn/năm, trong đó riêng từ đô thị là 35,6 tấn/ngày, tương ứng hơn 13 nghìn tấn/năm. TP. Cẩm Phả phát thải thứ hai với tổng lượng rác thải nhựa 26,1 tấn/ngày, tương ứng trên 9,5 nghìn tấn/năm. Thấp nhất là huyện Bình Liêu, lượng rác thải nhựa phát thải chỉ là 1,9 tấn/ngày, tương ứng 696 tấn/năm.

#### Khối lượng rác thải nhựa phát sinh tại các địa phương năm 2020 theo các nguồn chất thải rắn khác nhau (tấn/năm)

TT	Địa phương	Nhựa từ chất thải rắn sinh hoạt đô thị	Nhựa từ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn	Nhựa từ chất thải rắn sinh hoạt dịch vụ - thương mại	Nhựa từ chất thải rắn y tế	Tổng rác thải nhựa
1	TP. Hạ Long	13.006	1.344	2.869	165	17.384
2	TP. Móng Cái	4.454	739	1.572	14	6.780
3	TP. Cẩm Phả	9.515	360	2.134	52	12.061
4	TP. Uông Bí	5.588	335	1.365	106	7.393
5	Thị xã Quảng Yên	3.469	1.212	1.932	106	6.718
6	Thị xã Đông Triều	3.037	1.828	974	27	5.864
7	Huyện Vân Đồn	517	1.355	700	16	2.589
8	Huyện Bình Liêu	266	237	177	16	696
9	Huyện Tiên Yên	261	1.463	404	16	2.145
10	Huyện Đầm Hà	503	1.109	246	16	1.874
11	Huyện Hải Hà	714	616	616	16	1.963
12	Huyện Ba Chẽ	251	601	172	4	1.029
13	Huyện Cô Tô	443	306	251	2	1.002
<b>Tổng</b>		<b>42.025</b>	<b>11.504</b>	<b>13.412</b>	<b>558</b>	<b>67.499</b>

Nguồn: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh (2021)

Về lượng nhựa thải được thu gom và tái chế ngay tại nguồn, theo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh (2021), lượng nhựa tái chế

tính ra là: 34-48 tấn/ngày, tương đương 12,4-17,5 nghìn tấn/năm 2020.

Tuy đã có nhiều nỗ lực nâng cao công tác quản lý chất thải nhựa, nhưng nhận thức, ý thức trách nhiệm về quản lý của chính quyền, người dân và doanh nghiệp chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu: Rác thải sinh hoạt phát sinh ngày càng đa dạng về số lượng và chủng loại, xuất hiện ngày càng nhiều loại khó xử lý, trong khi công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, tình trạng xả rác thải sinh hoạt không đúng nơi quy định tại các khu vực công cộng vẫn còn diễn ra phổ biến làm mất cảnh quan sinh thái, gây ô nhiễm môi trường.

Năng lực quản lý chất thải rắn sinh hoạt của nhiều địa phương còn hạn chế. Cơ sở hạ tầng, nguồn kinh phí và nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng tăng trong công tác quản lý chất thải. Hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý ở nhiều nơi còn mang tính chất cộng đồng, nên chưa thúc đẩy được tính chuyên nghiệp

của các tổ dịch vụ, hợp tác xã, công ty dịch vụ môi trường.

Việc huy động các nguồn lực cho quản lý rác thải nhựa còn hạn chế. Nguồn ngân sách nhà nước đầu tư cho quản lý chất thải rắn nói chung, chất thải nhựa nói riêng không đáp ứng yêu cầu. Mức phí thu gom từ các hộ gia đình còn quá thấp so với chi phí quản lý. Việc huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp ngoài nhà nước để đầu tư xây dựng khu xử lý, nhà máy xử lý còn gặp nhiều khó khăn. Giá thành xử lý của cùng một công nghệ xử lý được áp dụng tại các địa phương khác nhau, nên không khuyến khích được doanh nghiệp đầu tư, nhân rộng các mô hình xử lý tốt.

Hệ thống chính sách, các quy định, hướng dẫn liên quan đến công tác quản lý chất thải nhựa còn chưa hoàn thiện. Hiện đang còn thiếu các hướng dẫn lựa chọn công nghệ, hướng dẫn kỹ thuật phù hợp về thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; các địa phương còn khó khăn trong việc lựa chọn mô hình công nghệ quản lý phù hợp dẫn đến việc lúng túng trong lựa chọn chủ đầu tư.

### **Giải pháp trong thời gian tới**

Để xây dựng Quảng Ninh là một trong những địa phương tiên phong trong nước và khu vực về thực hiện quản lý, giảm thiểu chất thải nhựa, góp phần thực hiện các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và đã được triển khai tại Tỉnh, thời gian tới, Quảng Ninh cần thực hiện những giải pháp sau:

*Thứ nhất*, xây dựng kế hoạch tổng thể về quản lý và giảm thiểu rác thải nhựa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Theo đó, cần đánh giá được tổng thể về tình hình cung ứng, sử dụng các sản phẩm nhựa khó phân hủy, nhựa dùng một lần, các nguồn phát sinh các chất thải nhựa, công tác thu gom, xử lý và tái chế các chất thải nhựa, tái sử dụng các sản phẩm nhựa.

*Thứ hai*, nâng cao năng lực quản lý tổng hợp, năng lực triển khai các quy định pháp lý về quản lý chất thải nói chung và chất thải nhựa nói riêng tại địa phương; từ đó, góp phần giảm thiểu các nguy cơ gây ô nhiễm môi trường từ chất thải nhựa, bảo vệ sức khỏe con người, các hệ sinh thái... phục vụ mục tiêu phát triển bền vững kinh tế - xã hội của Tỉnh, đặc biệt tại các khu vực biển, đảo.

*Thứ ba*, ban hành chính sách liên quan đến việc hạn chế sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nhựa khó phân hủy và nhựa dùng một lần, dẫn tiến tới không cấp phép, không cho phép mở thêm các cơ sở sản xuất các sản phẩm nói trên. Áp đặt cơ chế giá, giảm thiểu các ưu đãi, nâng giá dần dần các sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông, đánh vào chi phí, khiến người tiêu dùng tự hạn chế sử dụng. Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh những sản phẩm thân thiện môi trường để đưa giá thành sản phẩm





# TIN ĐỊA PHƯƠNG

xuống mức người tiêu dùng có thể chấp nhận. Có cơ chế trợ giá, giảm thuế, ưu đãi vay vốn, giảm trừ, chiết khấu về sản xuất, hạ dần dần giá thành sản phẩm, tiếp cận người tiêu dùng dễ hơn. Hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp kinh doanh đăng ký thủ nghiệm (có thời hạn) phát miễn phí/bán các sản phẩm thay thế thân thiện môi trường/túi ni lông dễ phân hủy với giá thấp cho khách hàng sử dụng.

*Thứ tư*, tăng cường công tác tuyên truyền về chống rác thải nhựa, nêu các ví dụ điển hình cho việc sử dụng các sản phẩm nhựa khó phân hủy và nhựa dùng một lần để người dân và doanh nghiệp nhận biết và thay đổi dần thói quen sử dụng các sản phẩm này./.

## Tài liệu tham khảo

1. UBND tỉnh Quảng Ninh (2017). *Quyết định số 1613/QĐ-UBND, ngày 23/5/2017 về việc ban hành quy định quản lý chất thải rắn thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.*

2. UBND tỉnh Quảng Ninh (2019). *Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2019 về thực hiện phong trào "Chống rác thải nhựa" trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.*

3. UBND tỉnh Quảng Ninh (2020). *Quyết định số 2008/QĐ-UBND, ngày 16/06/2020 của việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường ngân sách cấp tỉnh năm 2020.*

4. UBND tỉnh Quảng Ninh (2021). *Kế hoạch số 42/KH-UBND, ngày 22/02/2021 thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 20/8/2020 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.*

5. UBND tỉnh Quảng Ninh (2021). *Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 08/3/2021 về thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và thuốc bảo vệ thực vật không được phép sử dụng tại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025.*

6. Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ninh (2021). *Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án: "Điều tra, khảo sát, lập các kế hoạch về giảm thiểu phát thải rác thải nhựa, kế hoạch giảm thiểu sử dụng, cung ứng các sản phẩm nhựa khó phân hủy, dùng một lần, thu gom, xử lý, tái sử dụng chất thải nhựa".*

## Hà Nội: Chỉ số sản xuất công nghiệp 2 tháng đầu năm ước tăng 4,6% so với cùng kỳ năm trước

**T**ính chung 2 tháng đầu năm 2022, chỉ số sản xuất công nghiệp của Hà Nội ước tăng 4,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,8%; sản xuất và phân phối điện tăng 1,8%; cung cấp nước và xử lý rác, nước thải tăng 4,3%; công nghiệp khai khoáng giảm 1,8%.

Một số ngành sản xuất chế biến, chế tạo có chỉ số IIP 2 tháng đầu năm tăng so với cùng kỳ năm trước: Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 49,7%; chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ tăng 20,7%; sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 11,9%; sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 11,3%; sản phẩm từ cao su và plastic tăng 11,1%; sản phẩm từ khoáng phi kim loại tăng 8,4%; trang phục tăng 6,7%/.

*Nguồn: Cục Thống kê TP. Hà Nội*

## Nam Định: Hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa hai tháng đầu năm 2022 đạt mức tăng cao

**D**uy trì đà tăng trưởng của năm 2021, hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh Nam Định hai tháng đầu năm 2022 đạt mức tăng cao. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa 2 tháng năm 2022 ước đạt 754,4 triệu USD, tăng 36,6% so với cùng kỳ năm 2021, xuất siêu đạt 228 triệu USD. Tổng trị giá hàng hóa xuất khẩu tháng 02/2022 ước đạt 221,3 triệu USD, giảm 18,0% so với tháng trước và tăng 30,5% so với cùng kỳ năm trước. Tổng trị giá hàng hóa nhập khẩu tháng 02/2022 ước đạt 120,6 triệu USD, giảm 15,4% so với tháng trước và tăng 56,3% so với cùng kỳ năm trước./.

*Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Nam Định*

## Thái Nguyên: Tình hình thực hiện vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh

**V**ốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên tháng 02/2022 ước đạt 290,7 tỷ đồng, giảm 14,1% so với tháng trước và tăng 57,6% so với cùng kỳ, trong đó: Vốn ngân sách nhà nước